

CẬP NHẬT THAY ĐỔI QUY TẮC BỘ CHỈ SỐ HOSE-INDEX & DỰ BÁO THAY ĐỔI THÀNH PHẦN CHỈ SỐ VNDIAMOND

Kỳ đánh giá tháng 10/2026



Vào ngày 29/09/2026, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE) đã ban hành **14 quyết định** (từ Quyết định 736 đến 749/QĐ-SGDHCM) nhằm tái cấu trúc toàn diện hệ thống Quy tắc chỉ số, chính thức áp dụng từ kỳ rà soát tháng 10/2026 với ngày chốt dữ liệu 30/09/2026.

Các thay đổi kỹ thuật đáng chú ý bao gồm:

- **Thống nhất ngày công bố kết quả và ngày hiệu lực trên toàn bộ các chỉ số thuộc hệ thống HOSE.** Kết quả được công bố vào Thứ Hai tuần 1 và có hiệu lực từ Thứ Hai tuần 3 của các tháng 2, 5, 8, 11, giúp nhịp tái cơ cấu của các quỹ ETF diễn ra tập trung và nhà đầu tư dễ theo dõi hơn.
- **Siết chặt điều kiện sàng lọc rủi ro chỉ số định kỳ.** Bổ sung quy định cho phép loại cổ phiếu ngay trước ngày hiệu lực nếu tổ chức phát hành vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin hoặc diện bị kiểm soát, hạn chế giao dịch.
- **Bổ sung chỉ số mới VNPRIVGRO.** Ban hành quy tắc cho chỉ số cổ phiếu khối doanh nghiệp tư nhân tăng trưởng (VN Private Growth Index), lấy mốc cơ sở 1.000 điểm từ ngày 13/11/2026.

Các mốc thời gian quan trọng cần chú ý:

	Quy tắc cũ	Quy tắc mới
Ngày chốt dữ liệu	Ngày giao dịch cuối cùng của tháng 3, 6, 9 và 12.	Ngày giao dịch cuối cùng của tháng 3, 6, 9 và 12.
Ngày công bố kết quả	▪ VN30: Thứ Tư lần thứ 3 của tháng 1, 4, 7, 10. ▪ VNDIAMOND, VNFINSELECT, VNFINLEAD: Thứ Hai lần thứ 3 của tháng 1, 4, 7, 10.	Thứ Hai lần thứ nhất của tháng 2, 5, 8, 11.
Ngày hiệu lực	Thứ Hai lần thứ nhất của tháng 2, 5, 8, 11.	Thứ Hai lần thứ 3 của tháng 2, 5, 8, 11.

Nguồn: HSX, FPTS Tổng hợp

Thông tin tổng quan

Chỉ số VNDIAMOND	
SLCP thành phần	18
Ngày công bố	02/11/2026
Ngày hiệu lực	16/11/2026
Số lượng quỹ ETF	6
Quỹ ETF liên quan	DCVFMVN DIAMOND
	MAFM VNDIAMOND
	BVFCVN DIAMOND
	KIM GROWTH VN DIAMOND
	ABFCVN DIAMOND
Tổng AUM (Tỷ VNĐ)	VFCVN DIAMOND
	11.125

THAY ĐỔI THÀNH PHẦN CHỈ SỐ VNDIAMOND TRONG KỲ ĐÁNH GIÁ THÁNG 10/2026

Danh mục chỉ số VNDIAMOND: Không thêm mới, loại bỏ KDH.

- Chúng tôi dự báo cổ phiếu KDH sẽ bị loại khỏi danh mục do không đáp ứng tiêu chí về hệ số FOL, khi tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên tổng room ngoại bình quân 12 tháng giảm xuống còn 53%, thấp hơn ngưỡng tiêu chuẩn 65%. Ngoài ra, cổ phiếu KDH cũng đã rơi vào trong danh sách Chờ loại ở kỳ đánh giá bán niên tháng 4/2026.
- Trong kỳ cơ cấu tiếp theo, chúng tôi cũng lưu ý rằng các cổ phiếu MSB, ACB, TPB và FPT có khả năng sẽ đối diện với áp lực hạ tỷ trọng do tỷ lệ FOL của các cổ phiếu này cũng đã giảm xuống dưới ngưỡng yêu cầu.
- Về tác động trong kỳ cơ cấu, chúng tôi ước tính các quỹ ETF mô phỏng chỉ số VNDIAMOND sẽ ghi nhận hoạt động mua ròng mạnh nhất tại GMD (~5,0 triệu cp), PNJ (~4,1 triệu cp) và NLG (~2,7 triệu cp). Ở chiều ngược lại, MSB (~10,3 triệu cp), ACB (~8,5 triệu cp), FPT (~ 5,2 triệu cp) và KDH (~ 4,8 triệu cp) sẽ chịu áp lực mạnh từ chiều bán.

Chi tiết dự báo thay đổi danh mục VNDIAMOND

STT	Mã cổ phiếu	Tên công ty	Giá (Đvt:VNĐ)	SLCP Lưu hành (Đvt: cổ phiếu)	Tỷ trọng mới	Tỷ trọng cũ	Thay đổi	Ước tính KLGD (Đvt: nghìn cổ phiếu)	Ước tính GTGD (Đvt:tỷ VNĐ)
1	GMD	CTCP Gemadept	68.500	649.338.763	12,6%	10,6%	2,01 dpt	5.041,7	262,5
2	PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	11.150	511.721.959	6,4%	5,4%	1,02 dpt	4.121,1	109,6
3	REE	CTCP Cơ điện Lạnh	29.000	623.399.036	5,5%	4,6%	0,87 dpt	2.461,1	117,9
4	NLG	CTCP Đầu tư Nam Long	34.600	485.097.383	3,3%	2,8%	0,53 dpt	2.747,5	59,8
5	MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	26.450	1.475.694.086	15,0%	14,6%	0,40 dpt	163,2	11,7
6	TCB	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	85.400	7.086.240.414	9,5%	9,1%	0,39 dpt	1.104,1	35,9
7	BMP	CTCP Nhựa Bình Minh	26.700	81.860.938	2,1%	1,7%	0,33 dpt	286,8	41,0
8	MBB	Ngân hàng TMCP Quân đội	108.000	10.068.749.885	7,4%	7,1%	0,31 dpt	1.416,7	27,8
9	CTD	CTCP Xây dựng Cotecons	16.300	111.823.220	1,9%	1,6%	0,30 dpt	650,1	38,1
10	VPB	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	81.800	10.000.000.000	7,2%	6,9%	0,30 dpt	1.167,4	27,3
11	HDB	Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố HCM	23.550	6.506.859.219	6,2%	5,9%	0,26 dpt	1.101,4	23,3
12	CTG	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	129.100	7.766.944.637	2,0%	1,9%	0,08 dpt	247,1	7,4
13	OCB	Ngân hàng TMCP Phương Đông	26.000	3.062.510.126	0,5%	0,5%	0,02 dpt	211,4	2,1
14	TPB	Ngân hàng TMCP Tiên Phong	79.500	3.190.134.896	0,8%	1,1%	-0,35 dpt	(3.548,3)	(43,0)
15	KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	74.700	1.234.436.388	0,0%	0,6%	-0,62 dpt	(4.850,3)	(67,7)
16	MSB	Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam	25.450	3.744.000.000	0,7%	2,0%	-1,30 dpt	(10.317,2)	(146,5)
17	ACB	Ngân hàng TMCP Á Châu	11.550	5.804.421.957	5,8%	7,4%	-1,62 dpt	(8.494,6)	(179,2)
18	FPT	CTCP FPT	30.700	1.885.727.648	13,2%	16,2%	-2,94 dpt	(5.207,8)	(328,1)

Dữ liệu ước tính tại ngày 30/09/2026

Nguồn: Bloomberg, FPTS Tổng hợp

Người phê duyệt báo cáo:

Nguyễn Ngọc Đức, CFA

Trưởng phòng phân tích & tư vấn đầu tư

Nhóm thực hiện báo cáo:

Bộ phận phân tích kỹ thuật – Phòng phân tích đầu tư

Nguyễn Ngọc Tuấn

Trưởng nhóm phân tích

tuannn@fpts.com.vn

Nguyễn Quang Lân

Chuyên viên phân tích

lannq@fpts.com.vn

Hoàng Anh Đức

Chuyên viên phân tích

ducha@fpts.com.vn

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Tại thời điểm thực hiện báo cáo phân tích, FPTTS, chuyên viên phân tích và người phê duyệt báo cáo hiện không nắm giữ cổ phiếu của các doanh nghiệp này.

Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến các cổ phiếu này có thể được xem tại <https://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2010 Công ty Chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**Trụ sở chính**

52 Lạc Long Quân, Phường Tây Hồ,
Hà Nội, Việt Nam.

ĐT: 1900 6446

Fax: (84.24) 3 773 9058

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh**

Tầng 3, Tòa nhà 136-138 Lê Thị Hồng Gấm,
phường Bến Thành, TP.Hồ Chí Minh

ĐT: 1900 6446

Fax: (84.28) 6 291 0607

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**Chi nhánh Tp. Đà Nẵng**

Số 100, Quang Trung, Phường Hải Châu, TP. Đà
Nẵng, Việt Nam

ĐT: 1900 6446

Fax: (84.23) 6 3553 888